

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 850/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 06 tháng 6 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết
của Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Phú Yên**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều liên quan đến công tác kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 344/TTr-STTTT ngày 23/5/2014 và Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 27/TTr-STP ngày 26/5/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Tỉnh; Giám đốc các Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tư pháp; Chủ tịch UBND các huyện; Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet; Thủ trưởng các cơ quan và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Phạm Đình Cự

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 850/QĐ-UBND ngày 06/6/2014
của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên)

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN**

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	Viễn thông và Internet	UBND cấp huyện
2	Thủ tục Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	Viễn thông và Internet	UBND cấp huyện
3	Thủ tục Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	Viễn thông và Internet	UBND cấp huyện
4	Thủ tục Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	Viễn thông và Internet	UBND cấp huyện

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

1.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1. Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2. Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đặt tại Văn phòng UBND cấp huyện.

Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra, xem xét tính đầy đủ của hồ sơ theo quy định:

- Nếu hồ sơ hợp lệ thì công chức tiếp nhận và viết giấy biên nhận hẹn ngày trả kết quả;

- Nếu hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để tổ chức làm lại;

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Sáng 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 (trừ thứ 7, chủ nhật, lễ, Tết);

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ theo quy định, cơ quan cấp giấy chứng nhận thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

- Trường hợp từ chối, cơ quan cấp giấy chứng nhận có trách nhiệm thông báo bằng văn bản trong đó nêu rõ lý do từ chối cho tổ chức, cá nhân và cơ quan cấp giấy đăng ký kinh doanh biết.

Bước 3. Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đặt tại Văn phòng UBND cấp huyện theo trình tự sau:

- Nộp giấy biên nhận;

- Nhận kết quả: Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

- Thời gian trả hồ sơ: sáng 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 (trừ thứ 7, chủ nhật, lễ, Tết)

1.2. Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đặt tại Văn phòng UBND cấp huyện;

- Sử dụng dịch vụ bưu chính.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần:

- Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận;

- Bản sao có chứng thực giấy đăng ký kinh doanh điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

- Bản sao chứng thực chứng minh nhân dân của chủ điểm cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với trường hợp chủ điểm là cá nhân;

- Bản sao chứng thực chứng minh nhân dân của người quản lý trực tiếp điểm cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với trường hợp chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

1.4. *Thời hạn giải quyết*: Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

1.5. *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

1.6. *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện;
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Phòng Văn hóa và Thông tin;

- Cơ quan phối hợp: Không.

1.7. *Kết quả thực hiện thủ tục hành chính*: Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (theo Mẫu 01a/GCN và Mẫu 01b/GCN ban hành kèm theo Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông).

1.8. *Lệ phí*: Không.

1.9. *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*:

- Đối với chủ điểm là cá nhân: Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo Mẫu số 02a/ĐĐN- Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013.

- Đối với chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp: Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng Theo Mẫu số 02b/ĐĐN - Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013.

1.10. *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*:

Tổ chức, cá nhân được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng khi đáp ứng các điều kiện sau đây (Khoản 2 Điều 35 Nghị định 72/2013/NĐ-CP và Điều 5 Thông tư 23/2013/TT-BTTTT):

a) Có đăng ký kinh doanh điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

b) Địa điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng cách cổng trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông từ 200m trở lên. Quy định về khoảng cách từ địa điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tới cổng các trường học được áp dụng và được hiểu như sau:

+ Áp dụng đối với trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học, trung tâm giáo dục thường xuyên, trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú;

+ Được hiểu là chiều dài đường bộ ngắn nhất từ cửa chính hoặc cửa phụ của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tới cổng chính hoặc cổng phụ của trường và trung tâm nêu tại Điểm a Khoản 2 Điều 5 Thông tư 23/2013/TT-BTTTT.

c) Có biển hiệu “Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng” bao gồm tên điểm, địa chỉ, số điện thoại liên hệ, số đăng ký kinh doanh. Ngoài ra, cần thêm các thông tin khác như sau:

+ Trường hợp điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đồng thời là đại lý Internet, thêm các thông tin quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 9 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP.

+ Trường hợp điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đồng thời là điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp, thêm các thông tin quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 9 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP”.

d) Tổng diện tích các phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tối thiểu 50 m² tại các khu vực đô thị loại đặc biệt, đô thị loại I, loại II, loại III; tối thiểu 40 m² tại các đô thị loại IV, loại V; tối thiểu 30 m² tại các khu vực khác theo hướng dẫn của UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

đ) Bảo đảm đủ ánh sáng, độ chiếu sáng đồng đều trong phòng máy.

e) Có thiết bị và nội quy phòng cháy, chữa cháy theo quy định về phòng, chống cháy, nổ của Bộ Công an.

g) Nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Viễn thông năm 2009;

- Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

- Thông tư số 23/3013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

2. Thủ tục Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

1.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1. Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2. Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đặt tại Văn phòng UBND cấp huyện.

Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Nếu hồ sơ hợp lệ thì công chức tiếp nhận và viết giấy biên nhận hẹn ngày trả kết quả;

- Nếu hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để tổ chức làm lại;

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Sáng 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 (trừ thứ 7, chủ nhật, lễ, Tết);

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ theo quy định, cơ quan cấp giấy chứng nhận thẩm định hồ sơ, cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng sửa đổi, bổ sung thay thế giấy chứng nhận cũ;

- Trường hợp từ chối, cơ quan cấp giấy chứng nhận có trách nhiệm thông báo bằng văn bản trong đó nêu rõ lý do từ chối cho tổ chức, cá nhân biết.

Bước 3. Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đặt tại Văn phòng UBND cấp huyện theo trình tự sau:

- Nộp giấy biên nhận;
- Nhận kết quả: Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

- Thời gian trả hồ sơ: sáng 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 (trừ thứ 7, chủ nhật, lễ, Tết).

1.2. Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đặt tại Văn phòng UBND cấp huyện;

- Sử dụng dịch vụ bưu chính.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần.

- Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận;
- Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

- Các tài liệu có liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận (nếu có).

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

1.4. Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện;
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Phòng Văn hóa và Thông tin;

- Cơ quan phối hợp: Không.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (theo Mẫu 01a/GCN và Mẫu 01b/GCN ban hành kèm theo Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT).

1.8. Lệ phí: Không.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đối với chủ điểm là cá nhân: Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo Mẫu số 03a/ĐĐN - Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013;

- Đối với chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp: Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo mẫu số 03b/ĐĐN Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Viễn thông năm 2009;

- Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

- Thông tư số 23/3013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

3. Thủ tục Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

1.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1. Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2. Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đặt tại Văn phòng UBND cấp huyện.

Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Nếu hồ sơ hợp lệ thì công chức tiếp nhận và viết giấy biên nhận hẹn ngày trả kết quả;

- Nếu hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để tổ chức làm lại;

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Sáng 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 (trừ thứ 7, chủ nhật, lễ, Tết);

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ theo quy định, cơ quan cấp giấy chứng nhận thẩm định hồ sơ, quyết định gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

- Trường hợp từ chối, cơ quan cấp giấy chứng nhận có trách nhiệm thông báo bằng văn bản trong đó nêu rõ lý do từ chối cho tổ chức, cá nhân biết.

Bước 3. Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đặt tại Văn phòng UBND cấp huyện theo trình tự sau:

- Nộp giấy biên nhận;

- Nhận kết quả: Quyết định gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

- Thời gian trả hồ sơ: sáng 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 (trừ thứ 7, chủ nhật, lễ, Tết).

1.2. Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đặt tại Văn phòng UBND cấp huyện;

- Sử dụng dịch vụ bưu chính.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần.

- Đơn đề nghị gia hạn giấy chứng nhận;

- Bản sao có chứng thực chứng minh nhân dân của chủ điểm là cá nhân.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

1.4. Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện;
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực

hiện: Không;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Phòng Văn hóa & Thông tin;

- Cơ quan phối hợp: Không.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (Theo mẫu số 05/QĐ kèm theo Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT).

1.8. Lệ phí: Không.*1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:*

- Đối với chủ điểm là cá nhân: Đơn đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo Mẫu số 04a/ĐĐN - Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013;

- Đối với chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp: Đơn đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo Mẫu số 04b/ĐĐN - Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.*1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:*

- Luật Viễn thông năm 2009;

- Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

- Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

4. Thủ tục Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (Trường hợp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng bị mất, bị rách, bị cháy hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác).

1.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1. Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2. Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đặt tại Văn phòng UBND cấp huyện.

Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Nếu hồ sơ hợp lệ thì công chức tiếp nhận và viết giấy biên nhận hẹn ngày trả kết quả;

- Nếu hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để tổ chức làm lại;

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Sáng 7h30 đến 11h, chiều từ 14h đến 16h30 (trừ thứ 7, chủ nhật, lễ, Tết);

- Trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ theo quy định, cơ quan cấp giấy chứng nhận thẩm định hồ sơ, cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

- Trường hợp từ chối, cơ quan cấp giấy chứng nhận có trách nhiệm thông báo bằng văn bản trong đó nêu rõ lý do từ chối cho tổ chức, cá nhân biết.

Bước 3. Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đặt tại Văn phòng UBND cấp huyện theo trình tự sau:

- Nộp giấy biên nhận;

- Nhận kết quả: Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

- Thời gian trả hồ sơ: sáng 7h30 đến 11h, chiều từ 14h đến 16h30 (trừ thứ 7, chủ nhật, lễ, Tết).

1.2. Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đặt tại Văn phòng UBND cấp huyện;

- Sử dụng dịch vụ bưu chính.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) *Thành phần:* Đơn đề nghị cấp lại giấy chứng nhận theo mẫu.

b) *Số lượng hồ sơ:* 01 (bộ).

1.4. Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Phòng Văn hóa và Thông tin;

- Cơ quan phối hợp: Không.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

1.8. Lệ phí: Không.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đối với chủ điểm là cá nhân: Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo Mẫu số 06a/ĐĐN - Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013;

- Đối với chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp: Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo Mẫu số 06b/ĐĐN - Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Viễn thông năm 2009;

- Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;
- Thông tư số 23/3013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng./.